

Số: 02 /2017/QĐ-UBND

Vị Thanh, ngày 16 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn,
cơ cấu tổ chức và bộ máy của Thanh tra thành phố Vị Thanh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCP-BNV ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ và Bộ Nội vụ Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra thành phố Vị Thanh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng của Thanh tra thành phố Vị Thanh

1. Thanh tra thành phố Vị Thanh là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Vị Thanh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tiến hành thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra thành phố có con dấu, tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố mà trực tiếp là Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời chịu sự chỉ đạo về công tác, hướng dẫn về nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thanh tra thành phố Vị Thanh

Thanh tra thành phố thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quyết định, chỉ thị về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng; chương

trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao;

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kế hoạch thanh tra hàng năm và các chương trình, kế hoạch khác theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm/pháp luật, chương trình, kế hoạch sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

4. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức phường, xã.

5. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

6. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố hướng dẫn nghiệp vụ công tác cho các Ban Thanh tra nhân dân phường, xã.

7. Về thanh tra:

a) Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân phường, xã, của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; thanh tra vụ việc phức tạp có liên quan đến trách nhiệm của nhiều Ủy ban nhân dân phường, xã, nhiều cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị khác theo kế hoạch được duyệt hoặc đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật;

b) Thanh tra vụ việc khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao;

c) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Thanh tra thành phố và của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

8. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân phường, xã và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, giải quyết khiếu nại, tố cáo;

b) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiến nghị các biện pháp tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

c) Xác minh, kết luận và kiến nghị việc giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khi được giao;

d) Xem xét, kết luận việc giải quyết tố cáo mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã và Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân

thành phố đã giải quyết nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo có vi phạm pháp luật thì kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết lại theo quy định;

đ) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

e) Tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

9. Về phòng, chống tham nhũng:

a) Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng của Ủy ban nhân dân phường xã và các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Phối hợp với cơ quan Kiểm toán nhà nước, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng;

c) Tiến hành xác minh kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tổng hợp kết quả kê khai, công khai, xác minh, kết luận, xử lý vi phạm về minh bạch tài sản, thu nhập trong phạm vi thành phố; định kỳ báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh;

d) Kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham nhũng trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

10. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng được thực hiện quyền hạn của Thanh tra thành phố theo quy định của pháp luật; được yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các Đoàn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

11. Tổ chức ứng dụng tiên bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra thành phố.

12. Tổng hợp, thông tin, báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố và Thanh tra tỉnh.

13. Quản lý biên chế, công chức, thực hiện các chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra thành phố theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

14. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

15. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thành phố giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức và biên chế của thanh tra thành phố Vị Thanh

1. Thanh tra thành phố có Chánh Thanh tra, không quá 02 Phó Chánh Thanh tra và Thanh tra viên.

a. Chánh Thanh tra là người đứng đầu cơ quan Thanh tra thành phố, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Thanh tra thành phố. Chánh Thanh tra do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức sau khi thống nhất với Chánh Thanh tra tỉnh;

b. Phó Chánh Thanh tra giúp Chánh Thanh tra thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chánh Thanh tra. Phó Chánh Thanh tra do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức;

c. Việc khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Chánh Thanh tra và Phó Chánh Thanh tra và Thanh tra viên thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Biên chế công chức của Thanh tra thành phố được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của thành phố được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

3. Căn cứ vào quy định về định mức biên chế, khối lượng công việc và tính chất đặc thù, phức tạp của công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, Ủy ban nhân dân thành phố bố trí biên chế cho Thanh tra thành phố đảm bảo đủ lực lượng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 5 năm 2017 và thay thế Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Vị Thanh.

Giao Chánh Thanh tra xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra thành phố. Trong đó có sự phân công nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của từng bộ phận chuyên môn và từng cán bộ, công chức, theo tiêu chuẩn, chức danh Nhà nước quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Chánh Thanh tra thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh;
- TT: Thành ủy, HĐND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố và các đoàn thể;
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, TT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Người ký: Ủy ban Nhân dân thành phố Vị Thanh
Cơ quan: Tỉnh Hậu Giang
Chức vụ: Chủ tịch
Thời gian ký: 16.05.2017
16:38:37 +07:00

Nguyễn Văn Hòa

